

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 4 - 2022
V/v “Kiện ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Tiến Hùng và bà Hà Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Hiền Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc “Kiện ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 13, thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam. Hiện đang lao động tại Đài Loan không rõ địa chỉ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam ngày 25 tháng 3 năm 2020 và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H, nguyên nhân mâu thuẫn phát sinh từ đời sống sinh hoạt hàng ngày, lối sống không phù hợp với nhau. Bên cạnh đó anh V còn mắc bệnh về sinh lý. Mâu thuẫn vợ chồng từ đó ngày càng trầm trọng hơn và cuộc sống không còn hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ ngày 15 tháng 9 năm 2020 mỗi người một nơi, không ai quan

tâm đến ai. Đến cuối tháng 12 năm 2020 anh V đi Đài Loan lao động và chị H không biết địa chỉ cụ thể của anh V. Nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh V.

Về con chung, tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác chị Đoàn Thị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản làm việc ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam với bà Trần Thị H1 (Mẹ đẻ anh Nguyễn Văn V), bà H1 cung cấp chị H và anh V kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Đến nay, anh V đã biết việc H làm đơn xin ly hôn và cũng nhất trí ly hôn. Bà H1 không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh V nhưng hứa sẽ tìm địa chỉ và số điện thoại của anh V để cung cấp cho Tòa án trong thời gian sớm nhất.

Tại Biên bản xác minh ngày 25 tháng 01 năm 2022 và ngày 17 tháng 3 năm 2022, bà Trần Thị H1 cung cấp: Tất cả các văn bản tố tụng mà Tòa án giao cho bà H1, bà H1 đã thông báo cho anh V, anh V biết và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật. Song không cung cấp địa chỉ nơi ở tại Đài Loan cho Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Đoàn Thị H giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại đơn khởi kiện và bản tự khai, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa xác định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn cố tình giấu địa chỉ. Hướng giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 và Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn V; án phí ly hôn sơ thẩm chị H phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, do anh Nguyễn Văn V cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà Trần Thị H1; bản thân anh Nguyễn Văn V đã được bà H1 thông báo về việc Tòa án đang giải quyết việc chị H xin ly hôn anh V. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các Giấy báo phiên tòa cho mẹ đẻ anh Nguyễn Văn V,

cũng như niêm yết theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh V vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc: “Giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ”, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh V theo quy định của pháp luật.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị H về tranh chấp hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam ngày 25 tháng 3 năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống; anh Nguyễn Văn V đi lao động tại Đài Loan từ tháng 12 năm 2020 đến nay, vợ chồng không liên lạc, không quan tâm tới nhau. Xét hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Nguyễn Văn V là phù hợp pháp luật.

[4] Về con chung, tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác chị Đoàn Thị H đều xác định không có và không yêu cầu giải quyết trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 37; Điều 144; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273; Điều 280 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56 và Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H với anh Nguyễn Văn V.

2. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Đối trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001458 ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam (chị H đã nộp đủ).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy